


CÔNG TY LIÊN DOANH DƯỢC PHẨM MEBIPHAR - AUSTRAPHARM
Lô III 18, Đường số 13, KCN Tân Bình, Quận Tân Phú, TP. HCM

Vaus
**BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT**
Lần đầu: *14/7/2015*

MẪU GÓI

GMP-WHO	Gói 1 g	<p>Thành phần: mỗi gói 1 g chứa: Lactobacillus acidophilus, LA-5TM ≥ 10⁹ CFU Tá dược vừa đủ 1 gói.</p> <p>Chỉ định: Xem tờ hướng dẫn sử dụng bên trong.</p> <p>Liều dùng và cách dùng: - 1 gói/lần. Ngày uống 3 - 4 lần. - Thuốc thường được uống với sữa, nước quả hoặc nước đun sôi để nguội.</p> <p>Chống chỉ định, tương tác thuốc: Xem tờ hướng dẫn sử dụng bên trong.</p> <p>Bảo quản: Để trong bao bì kín, tránh ánh sáng, nơi khô mát, nhiệt độ dưới 30 °C</p> <p>Tiêu chuẩn: TCCS Số lô SX: Ngày SX: Hạn dùng:</p> <p>Để xa tầm tay trẻ em. Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.</p>
----------------	----------------	---



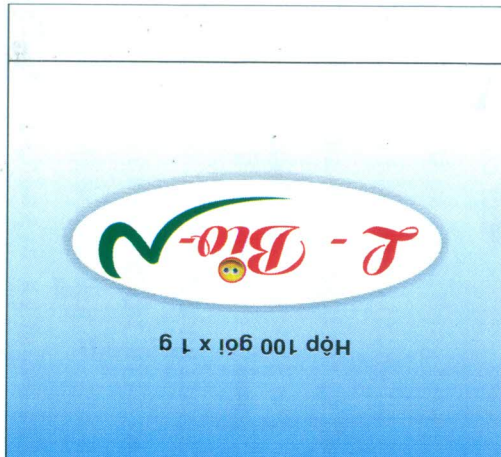
**CÔNG TY LIÊN DOANH DƯỢC PHẨM
MEBIPHAR-AUSTRAPHARM**
Lô III-18, Đường số 13, KCN Tân Bình, Q. Tân Phú, Tp. HCM

TP. HCM, ngày 19 tháng 03 năm 2015

TỔNG GIÁM ĐỐC
Vaus
**CÔNG TY
LIÊN DOANH
DƯỢC PHẨM
MEBIPHAR
AUSTRAPHARM**
S. BÙI CHÍ KÍNH

CỤC

CÔNG TY LIÊN DOANH DƯỢC PHẨM MEBIPHAR - AUSTRAPHARM
Lô III 18, Đường số 13, KCN Tân Bình, Quận Tân Phú, TP. HCM



MẪU HỘP

Tỉ lệ: 50 : 100



GMP-WHO Hộp 100 gói x 1 g

Thành phần: mỗi gói 1 g chứa:
Lactobacillus acidophilus LA-5™ ≥ 10⁹ CFU
 Tá dược vừa đủ 1 gói

Chỉ định:
 Xem tờ hướng dẫn sử dụng bên trong.

Liều dùng và cách dùng:
 - 1 gói/ lần. Ngày uống 3 - 4 lần.
 - Thuốc thường được uống với sữa, nước quả hoặc nước đun sôi để nguội.

Chống chỉ định, tương tác thuốc: Xem tờ hướng dẫn sử dụng bên trong.

Bảo quản: Để trong bao bì kín, tránh ánh sáng, nơi khô mát, nhiệt độ dưới 30 °C.

Tiêu chuẩn: TCCS
 Số ĐK:
 Số lô SX:
 Ngày SX:
 Hạn dùng:

Để xa tầm tay trẻ em.
 Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.



GMP-WHO 100 sachets x 1 g

Composition: For each sachet:
Lactobacillus acidophilus LA-5™ ≥ 10⁹ CFU
 Excipients, q. for 1 sachet.

Indications:
 See the enclosed leaflet.

Dosage and administration:
 - 1 sachet/ time, 3 - 4 times/ day.
 - Taken with or without food or liquids (such as milk, or water).

Contra-indications, Interactions: See the enclosed leaflet.

Storage: Keep in tight containers, protect from light, in a cool dry place, not exceed 30 °C.

Specifications: Manufacturer's
 Visa No:
 Lot No:
 MFG. Date:
 EXP. Date:

Keep out of reach of children.
 Read carefully the leaflet before use.

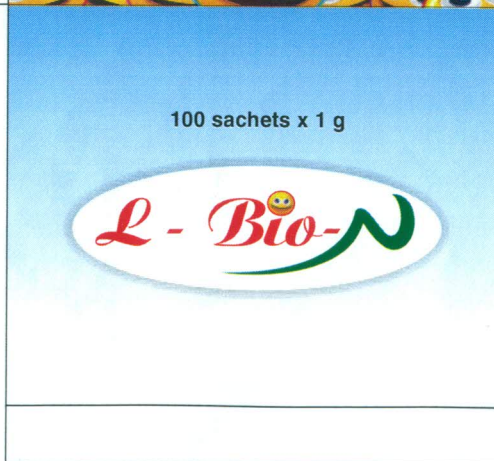
Ung

TP. HCM, ngày 19 tháng 03 năm 2015

TỔNG GIÁM ĐỐC

[Signature]

DR. BUI CHI KINH



TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

L-BIO-N

Gói 1 g

Thành phần: mỗi gói 1 g chứa:

Lactobacillus acidophilus, LA-5™ $\geq 10^9$ CFU

Tá dược vừa đủ 1 gói.

Tá dược: Lactose anhydrous, Maltodextrin, Silica colloidal anhydrous, Acid ascorbic.

Dạng bào chế: Thuốc bột uống.

Chỉ định:

Tiêu chảy không biến chứng đặc biệt do kháng sinh.

Tiêu chảy nhiễm khuẩn.

Viêm đại tràng kích thích.

Táo bón.

Liều dùng và cách dùng:

Cách dùng: Thuốc thường được uống với sữa, nước quả hoặc nước đun sôi để nguội.

Liều dùng: 1 gói /lần, ngày uống 3 - 4 lần.

Cần chú ý: Thuốc này chỉ là một thứ yếu trong điều trị tiêu chảy chưa có biến chứng mất nước và điện giải. Trước khi dùng bất cứ dạng thuốc nào, cần phải đánh giá đúng tình trạng mất nước và điện giải của người bệnh.

Chống chỉ định:

Không dùng cho người sốt cao trừ khi có chỉ định của bác sĩ chuyên khoa.

Chế phẩm này có chứa lactose, không được dùng cho người có galactose huyết bẩm sinh, hoặc thiếu lactase.

Không dùng cho người mẫn cảm với sữa và các chế phẩm của sữa.

Những lưu ý đặc biệt và cảnh báo khi dùng thuốc:

Nếu sau 2 ngày điều trị mà vẫn bị tiêu chảy, cần khám lại.

Cần giám sát theo dõi khi dùng chế phẩm chứa *Lactobacillus acidophilus* cho trẻ sơ sinh và trẻ em dưới 3 tuổi.

Tương tác thuốc, các dạng tương tác khác:

Chưa có tài liệu nêu ra tương tác thuốc.

Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú:

Thời kỳ mang thai: Cho đến nay, chưa thấy thuốc gây dị ứng hoặc độc cho thai. Tuy nhiên số liệu còn ít. Tốt nhất là không dùng khi mang thai.

Thời kỳ cho con bú: Không chống chỉ định với phụ nữ cho con bú.

Tác dụng của thuốc khi lái xe và vận hành máy móc:

Thuốc không ảnh hưởng đến khả năng lái xe và vận hành máy móc.

Tác dụng không mong muốn của thuốc:

Khi bắt đầu dùng thuốc có hiện tượng sinh hơi trong ruột, nhưng hiện tượng này giảm dần trong quá trình điều trị.



Handwritten signature in blue ink.

Thông báo cho thầy thuốc những tác dụng không mong muốn xảy ra khi dùng thuốc.

Quá liều và xử trí: Chưa thấy có dấu hiệu quá liều.

Đóng gói: Gói 1 g. Hộp 10 gói, 30 gói, 100 gói.

Bảo quản: Giữ trong bao bì kín, tránh ánh sáng, nơi khô mát, nhiệt độ dưới 30 °C.

Hạn dùng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

Tiêu chuẩn áp dụng: Tiêu chuẩn Cơ sở

Để xa tầm tay của trẻ em.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến thầy thuốc

Sản xuất tại:



CÔNG TY LIÊN DOANH DƯỢC PHẨM MEBIPHAR-AUSTRAPHARM

Lô III-18, Đường số 13, KCN Tân Bình, Q. Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm

Tổng Giám Đốc

Handwritten signature in blue ink.



Handwritten signature in blue ink.
DS. Đỗ Vũ Trí



TUQ.CỤC TRƯỞNG
P.TRƯỞNG PHÒNG
Đỗ Minh Hùng

